

Số: 472/2022/QĐST-HNGĐ

Quận V, ngày 16 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN V – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình thụ lý số 379/2022/TLST-HNGĐ ngày 21/11/2022, về việc: “Tranh chấp ly hôn”, giữa:

*Nguyên đơn:* Bà Thị T, sinh năm 1992

Địa chỉ thường trú: Tổ 4, ấp Thọ T, xã Xuân T, huyện Xuân L, tỉnh N.

*Bị đơn:* Ông Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1989

Địa chỉ thường trú: 5/5B Huỳnh M Đ, Phường S, Quận V, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2022,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Thị T và ông Nguyễn Hoàng T.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về quan hệ hôn nhân: Bà Thị T và ông Nguyễn Hoàng T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Thị T và ông Nguyễn Hoàng T tự khai không có con chung.

- Về tài sản chung: Bà Thị T và ông Nguyễn Hoàng T tự xác định không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nghĩa vụ dân sự chung và nợ chung: Bà Thị T và ông Nguyễn Hoàng T cam đoan không có nghĩa vụ dân sự chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), bà Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm, được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Thị T đã nộp là 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0010350 ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận V, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn trả cho bà Thị T số tiền tạm ứng án phí còn dư là 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Như vậy, bà Thị T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND Quận V;
- Chi Cục THADS Quận V;
- UBND X. Xuân T, H. Xuân L, T. Đồng Nai (Giấy chứng nhận kết hôn số 121, Quyền số 01/2013 ngày 29/7/2013);
- Lưu: VP, Hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Linh Sương**